

Ngày 31/03/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

DRC: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 3.778 tỷ đồng

DRC - Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng – Q1/2016, tổng doanh thu ước đạt 783 tỷ đồng, hoàn thành 21% kế hoạch năm và lợi nhuận trước thuế đạt 109 tỷ đồng, hoàn thành 22% kế hoạch năm. Cả năm 2016, DRC đạt kế hoạch 3.778 tỷ đồng tổng doanh thu và 502 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế.

VHL: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 1.682 tỷ đồng

VHL - CTCP Viglacera Hạ Long - Đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 tăng nhẹ so với 2015 gồm doanh thu 1.682 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế 138,2 tỷ đồng, tăng 7%.







LHG: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 404 tỷ đồng

LHG - CTCP Long Hậu – Năm 2016 công ty đặt mục tiêu doanh thu dự kiến tăng 32% so với 2015, đạt 404 tỷ đồng. Chi phí tài chính tiếp tục giảm mạnh, từ 21.5 tỷ của 2015 xuống 12 tỷ đồng trong 2016. Lãi ròng đạt 75 tỷ đồng, tăng nhẹ so với 2015.

PXS: Phó giám đốc đã đăng ký bán toàn bộ 39.300 cp

PXS - CTCP Kết cấu Kim loại & Lắp máy Dầu khí - Ông Trần Vũ Phương – Phó giám đốc đã đăng ký bán toàn bộ 39.300 cp PXS nhằm phục vụ nhu cầu tài chính cá nhân. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch từ ngày 01/04/2016 đến ngày 30/04/2016.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑ 83.55	17,716.66
	Nasdaq	↑ 22.67	4,869.29
	S&P 500	↑ 8.94	2,063.95
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↓ -23.61	6,179.56
	DAX 	↓ -28.68	10,017.93
CHÂU Á 	CAC 40 	↓ -24.96	4,419.46
	Nikkei 225	↓ -120.29	16,758.67
CHÂU Á 	Hang Seng	↓ -86.04	20,717.35
	Shanghai	↑ 3.27	3,003.92

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 31/03/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

2 tháng đầu năm 2016, giá trị XK cá tra của cả nước đạt 237,3 triệu USD, tăng 5,6% so với cùng kỳ năm trước

Theo VASEP, 2 tháng đầu năm 2016, giá trị xuất khẩu cá tra của cả nước đạt 237,3 triệu USD, tăng 5,6% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, giá trị xuất khẩu sang 2 thị trường lớn nhất là Mỹ và EU (chiếm 40,5% tổng XK) tăng lần lượt 14,7% và 0,4%. Brazil là điểm thu hút nhất của các doanh nghiệp xuất khẩu cá tra Việt Nam 2 tháng đầu năm 2016, giá trị xuất khẩu sang thị trường này đạt 14,5 triệu USD, tăng 642,7% so với cùng kỳ năm 2015.

2 tháng đầu năm 2016, giá trị xuất khẩu tôm đạt 378,4 triệu USD, tăng 8,5% so với cùng kỳ năm trước

Theo VASEP, 2 tháng đầu năm 2016, giá trị xuất khẩu tôm đạt 378,4 triệu USD, tăng 8,5% so với cùng kỳ năm ngoái. Do giá tôm tăng mạnh nên nhiều thị trường không hấp thụ được nên có sự tăng trưởng không đồng đều ở các thị trường xuất khẩu tôm, một số thị trường tăng nhưng một số thị trường cũng sụt giảm. Cụ thể, Mỹ và Trung Quốc - Hongkong là hai thị trường "sáng" nhất trong bức tranh xuất khẩu tôm với mức tăng lần lượt là 24,8% và 36,5% so với cùng kỳ năm trước.

Ngày 31/03: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.857 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa Đồng Việt Nam (VND) và Đô la Mỹ (USD) hôm nay (31/3) được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.857 đồng, giảm 21 đồng so với hôm qua. Như vậy, với 3 phiên giảm liên tiếp, tỷ giá trung tâm đã giảm tổng cộng 34 đồng. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.513 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.201 VND/USD. Tại các ngân hàng thương mại, giá USD sáng nay giảm nhẹ. Lúc 8 giờ 30 phút, Vietcombank và BIDV cùng niêm yết giá USD ở mức 22.255 - 22.325 VND/USD.

Sáng ngày 31/03: Giá vàng SJC ở mức 32,88-33,25 triệu đồng/lượng

Cụ thể, công ty VBDQ SJC niêm yết giá vàng miếng ở mức 32,88 - 33,25 triệu đồng/lượng, giảm 220 nghìn đồng/lượng so với phiên giao dịch hôm qua. Trên thị trường châu Á, giá vàng hiện đang xoay quanh mức 1.228 USD/ounce. Quy đổi tương đương 33,09 triệu đồng/lượng, như vậy giá vàng trong nước hiện đang cao hơn thế giới khoảng 160 nghìn đồng/lượng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 30/03: Chỉ số Dow Jones tăng 0,5%, lên 17.716,66 điểm

Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 83,55 điểm, tương ứng 0,5%, lên 17.716,66 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 8,94 điểm, hay 0,4%, lên 2.063,95 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 22,67 điểm, tương đương 0,5%, lên 4.869,29 điểm. Khoảng 6,6 tỷ cổ phiếu được giao dịch trao tay trên các sàn chứng khoán Mỹ, thấp hơn so với 7,8 tỷ cổ phiếu bình quân trong 20 phiên vừa qua, theo số liệu của Thomson Reuters.

Ngày 30/03: Dầu thô tăng 0,1%, lên 38,32 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 5/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange tăng 4 cent, tương ứng 0,1%, lên 38,32 USD/thùng. Trong phiên, lúc 10h30 giờ New York, giá dầu tăng gần 4% lên 39,85 USD/thùng sau khi Cơ quan Thông tin Năng lượng Mỹ (EIA) công bố số liệu về lượng dầu lưu kho của Mỹ. Giá dầu Brent giao tháng 5/2016 trên sàn ICE Futures Europe tăng 12 cent, tương đương 0,3%, lên 39,26 USD/thùng.

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-8,69/-1,52%
Giá trị (điểm)	↓	561,22
Khối lượng (cp)		172.525.592
Giá trị (tỷ đồng)		2.884,09
Số cp tăng giá	↑	75
Số cp giảm giá	↓	161
Số cp đứng giá	→	72

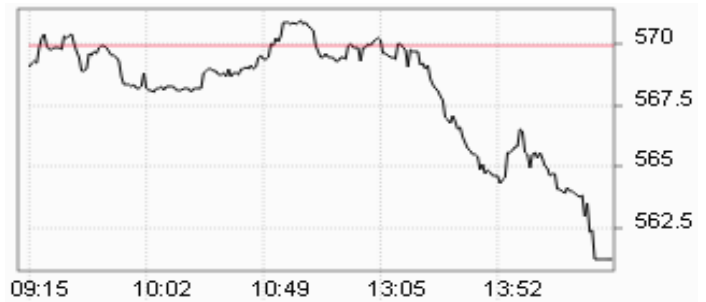
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,42/-0,53%
Giá trị (điểm)	↓	79,05
Khối lượng (cp)		53.614.179
Giá trị (tỷ đồng)		592,23
Số cp tăng giá	↑	88
Số cp giảm giá	↓	126
Số cp đứng giá	→	170

TỔNG QUAN GD NĐTNN

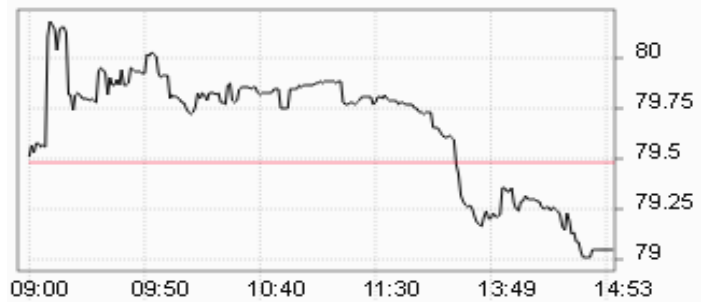
TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	12,319,730	2,071,821
BÁN	13,107,730	275,000
MUA - BÁN	-788,000	1,796,821

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
PNC	10.7	10.7	10.7	10.7	10	↑ 7.0%
VSI	14.5	15.3	15.3	14.2	273,750	↑ 7.0%
JVC	4.3	4.6	4.6	4.3	1,221,460	↑ 7.0%
STG	16.9	16.9	16.9	16.5	7,160	↑ 7.0%
RDP	29.6	31	31	29	119,350	↑ 6.9%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
KTS	20.9	22	22	20.9	2,000	↑ 10.0%
PMB	12	12.1	12.1	12	400	↑ 10.0%
TTZ	4.3	4.4	4.4	4.2	131,300	↑ 10.0%
PRC	13.3	13.3	13.3	13.3	100	↑ 9.9%
CJC	33.7	33.7	33.7	28	100	↑ 9.8%

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 31/03, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 167,92 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng 187,58 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 19.66 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: VND (273.000 cp), KLF (182.000 cp), KLS (180.000 cp), SCR (161.000 cp), VCG (141.300 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: BCC (100.000 cp), NTP (70.900 cp), SDT (45.000 cp), BTS (12.000 cp), KHL (7.800 cp).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 40.0 - 41.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 42.0 - 43.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất là 40.0 - 41.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 40.0 - 41.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 42.0 - 43.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks (Mức thấp). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 5%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	MFI	→
%R	↓	POS	↓
Stochastic	↓	ROC	↓
CCI	↓	ADX	→
RSI	↓	MACD	→

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 40.0 - 42.5 Vùng chốt lời ngắn hạn: 45.0 - 47.5

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất là 40.0 - 42.5.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 40.0 - 42.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 45.0 - 47.5. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks (Mức thấp). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	MFI	↓
%R	↓	POS	↓
Stochastic	↓	ROC	↓
CCI	↓	ADX	→
RSI	↓	MACD	→

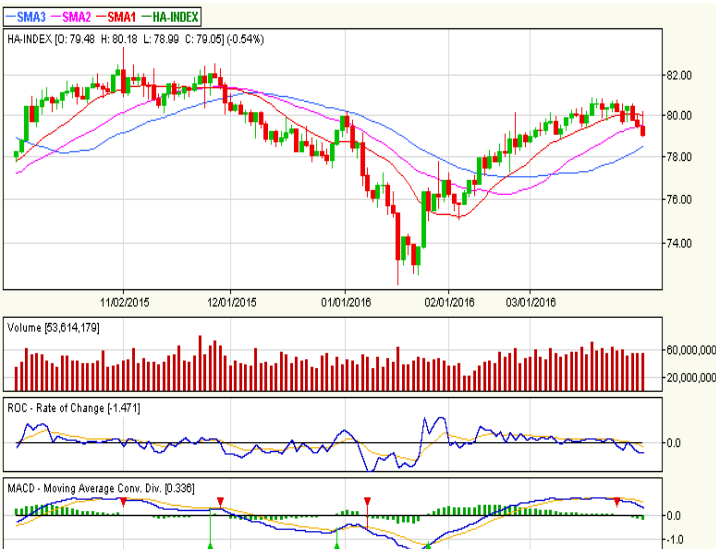
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ VN-INDEX



MÓC HỖ TRỢ		MÓC KHÁNG CỰ	
Mạnh	550 điểm	Mạnh	590 điểm
Trung bình	555 điểm	Trung bình	585 điểm
Yếu	560 điểm	Yếu	580 điểm

BIỂU ĐỒ HNX-INDEX



MÓC HỖ TRỢ		MÓC KHÁNG CỰ	
Mạnh	76 điểm	Mạnh	82 điểm
Trung bình	77 điểm	Trung bình	81 điểm
Yếu	78 điểm	Yếu	80 điểm

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ 560 - 565 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 560 - 565 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 575 - 580 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	Tiêu cực	MFI	↓	Tiêu cực
%R	↓	Tiêu cực	POS	↓	Tiêu cực
Stochastic	↓	Tiêu cực	ROC	↓	Tiêu cực
CCI	↓	Tiêu cực	ADX	→	Trung tính
RSI	↓	Tiêu cực	MACD	↑	Tích cực

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ 78.0 - 78.5 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 78.0 - 78.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 80.0 - 80.5 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

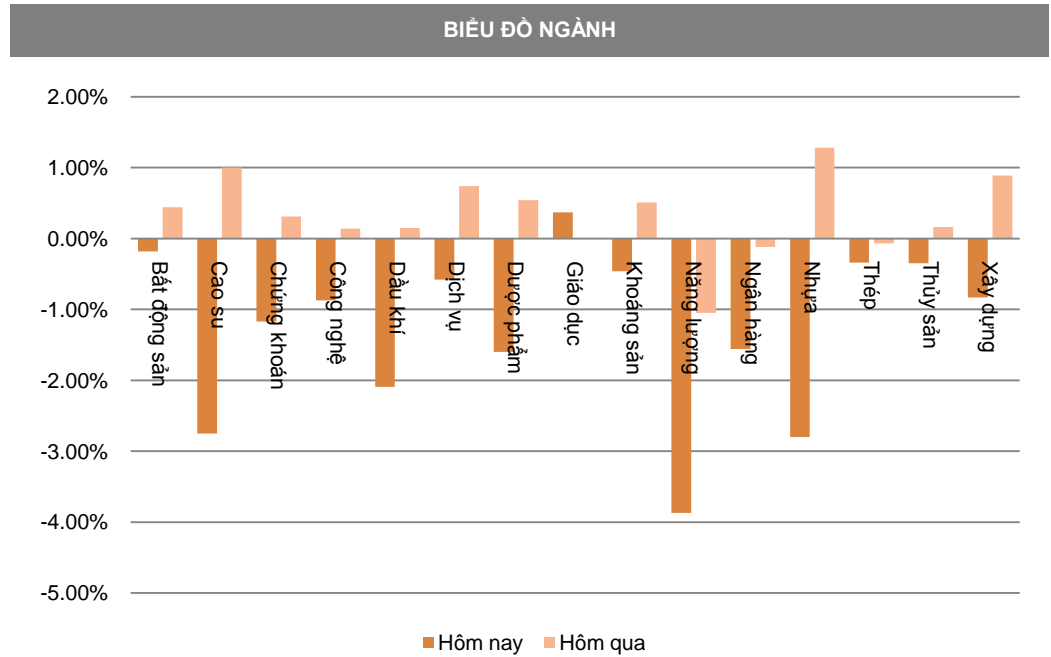
Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	Tiêu cực	MFI	↓	Tiêu cực
%R	↓	Tiêu cực	POS	↓	Tiêu cực
Stochastic	↓	Tiêu cực	ROC	↓	Tiêu cực
CCI	↓	Tiêu cực	ADX	→	Trung tính
RSI	↓	Tiêu cực	MACD	↑	Tích cực

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.18%
Cao su	↓ -2.75%
Chứng khoán	↓ -1.17%
Công nghệ	↓ -0.87%
Dầu khí	↓ -2.09%
Dịch vụ	↓ -0.58%
Dược phẩm	↓ -1.60%
Giáo dục	↑ 0.37%
Khoáng sản	↓ -0.46%
Năng lượng	↓ -3.87%
Ngân hàng	↓ -1.56%
Nhựa	↓ -2.80%
Thép	↓ -0.34%
Thủy sản	↓ -0.35%
Xây dựng	↓ -0.83%



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khỏp	+/-	%	KLGD
Cao su	DRC	45.2	44.5	↓ -0.7	↓ -1.6%	599,700
	CSM	29.6	29.2	↓ -0.4	↓ -1.4%	468,150
	DPR	36.1	34.3	↓ -1.8	↓ -5.0%	28,770
	PHR	18.3	17.1	↓ -1.2	↓ -6.6%	257,770
	HRC	37	37.5	↑ 0.5	↑ 1.4%	1,150
Dược phẩm	DHG	87.5	84	↓ -3.5	↓ -4.0%	135,720
	LAS	28.8	29.5	↑ 0.7	↑ 2.4%	91,300
	DMC	72.5	70	↓ -2.5	↓ -3.5%	183,320
	IMP	47.7	47.3	↓ -0.4	↓ -0.8%	8,750
	VFG	59	60	↑ 1.0	↑ 1.7%	88,230
Năng lượng	GAS	43	41	↓ -2.0	↓ -4.7%	814,690
	PPC	19	18.8	↓ -0.2	↓ -1.1%	1,761,260
	PGD	38.9	39.7	↑ 0.8	↑ 2.1%	422,370
	VSH	16	16	→ 0.0	→ 0.0%	53,140
	TMP	28.4	27.5	↓ -0.9	↓ -3.2%	1,310
TBC	23.4	23.4	→ 0.0	→ 0.0%	-	

Ngày 31/03/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
INN	Mua	Mở	36	42.5	49	↑ 36.1%	↑ 18.1%	19/01/2016	
BPC	Mua	Mở	12.4	13.1	20	↑ 61.3%	↑ 5.6%	20/01/2016	
FPT	Mua	Mở	45.9	47.1	55.2	↑ 20.3%	↑ 2.6%	27/01/2016	
TCL	Mua	Mở	28.4	30.0	37.7	↑ 32.7%	↑ 5.6%	01/02/2016	
HAG	Mua	Mở	8.2	7.8	11.2	↑ 36.6%	↓ -4.9%	25/03/2016	
Trung bình:						↑	5.4%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
FPT	Mua	Đóng	44.8	54.5	54.2	↑ 21.0%	↑ 21.7%	14/08/2015	13/11/2015
TLG	Mua	Đóng	59	87	86.2	↑ 46.1%	↑ 47.5%	17/04/2015	17/11/2015
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑ 78.6%	↑ 50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑ 51.5%	↑ 36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑ 35.7%	↑ 21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑ 61.8%	↑ 13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑ 21.1%	↑ 7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
Trung bình:						↑	29.4%		

Ngày 31/03/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DMC	31/03/2016	Nắm giữ	68.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GAS	31/03/2016	Nắm giữ	41.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	25/03/2016	Mua	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HVG	21/03/2016	Nắm giữ	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IDI	18/03/2016	Mua	10.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SZL	11/03/2016	Nắm giữ	22.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LHG	10/03/2016	Nắm giữ	20.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	09/03/2016	Mua	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ITA	08/03/2016	Mua	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VND	07/03/2016	Nắm giữ	13.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HCM	07/03/2016	Nắm giữ	31.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BVS	07/03/2016	Mua	15.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SSI	04/03/2016	Nắm giữ	21.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DXP	02/03/2016	Nắm giữ	67.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVP	02/03/2016	Nắm giữ	76.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VSC	01/03/2016	Nắm giữ	73.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCL	26/02/2016	Mua	35.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PHR	25/02/2016	Mua	18.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	24/02/2016	Nắm giữ	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HRC	24/02/2016	Bán	23.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DPR	24/02/2016	Nắm giữ	30.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TNC	23/02/2016	Bán	7.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BCC	19/02/2016	Mua	19.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SEB	18/02/2016	Nắm giữ	34.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TBC	18/02/2016	Bán	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
	Kỳ vọng 12 tháng
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadep (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 31/03/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
30/03/2016	31/03/2016	07/05/2016	PAC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	33.3	0.3 (0.91%)
30/03/2016	31/03/2016	n/a	CIJ	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	23.4	0 (0%)
30/03/2016	31/03/2016	23/04/2016	DMC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	64	-0.5 (-0.78%)
n/a	n/a	30/03/2016	HMC	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	7	0 (0%)
30/03/2016	31/03/2016	n/a	DPM	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	28.9	0 (0%)
30/03/2016	31/03/2016	n/a	MIC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	4.2	0 (0%)
30/03/2016	31/03/2016	11/04/2016	CAV	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	74	1 (1.37%)
30/03/2016	31/03/2016	n/a	INC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	5.5	0 (0%)
30/03/2016	31/03/2016	n/a	MCG	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	3.7	0 (0%)
n/a	n/a	30/03/2016	RDP	HOSE	Giao dịch bổ sung - 2,241,421 CP	29.5	0 (0%)
30/03/2016	31/03/2016	26/04/2016	DAG	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	10.9	0.1 (0.93%)
30/03/2016	31/03/2016	n/a	VBC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	64	0 (0%)
30/03/2016	31/03/2016	n/a	QCC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	6.8	0 (0%)
30/03/2016	31/03/2016	n/a	MAC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	11.7	0 (0%)
30/03/2016	31/03/2016	15/04/2016	RBC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	0	0
30/03/2016	31/03/2016	29/04/2016	PTE	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	5	0 (0%)
30/03/2016	31/03/2016	15/04/2016	VMD	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	41	0 (0%)
30/03/2016	31/03/2016	26/04/2016	BVN	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	9.9	1.2 (13.79%)
30/03/2016	31/03/2016	26/04/2016	L14	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	36	0 (0%)
30/03/2016	31/03/2016	29/04/2016	ISG	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	1.4	0 (0%)
30/03/2016	31/03/2016	06/04/2016	NBS	UPCoM	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	56	0 (0%)
n/a	n/a	30/03/2016	VNH	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện tạm ngừng giao dịch	1.2	0 (0%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.